

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence- Freedom- Happiness**

Số/No: 51/2025/CBTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2025
Hanoi, 17th November 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi / To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / *The State Securities Commission*
Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam / *Vietnam Stock Exchange*
Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh / *Ho Chi Minh Stock Exchange*
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ Name of Organization:** Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (TVS)/ *Thien Viet Securities Joint Stock Company (TVS)*
- Mã chứng khoán/*Securities code:* TVS
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Head office address:* Tầng 15, Tòa nhà Harec, Số 4 Láng Hạ, phường Giảng Võ, TP. Hà Nội/ *15th Floor, Harec Building, 4 Lang Ha, Giang Vo Ward, Hanoi*
- Điện thoại/ *Telephone:* 024 3248 4820 Fax: 024 3248 4821
- Email: congbothongtin@tvs.vn
- Nội dung thông tin công bố/ Information to be disclosed:**
Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng/ *Report on the results of the public offering.*
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/11/2025 tại đường dẫn [https://www.tvs.vn/vi/quan-he-co-dong/This information was published on the Company's website on 17th November 2025: https://www.tvs.vn/en/investor-relation](https://www.tvs.vn/vi/quan-he-co-dong/This%20information%20was%20published%20on%20the%20Company%27s%20website%20on%2017%20November%202025%3A%20https://www.tvs.vn/en/investor-relation)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Đại diện tổ chức
Organization representative
Người ủy quyền CBTT
Person authorized to disclose information**



Le Thị Tuyết Nhung

PHỤ LỤC SỐ 21

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES JSC.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness**

Số/ No: **HM2025/TVS-BC**

Hà Nội, ngày/date **17** tháng/month 11 năm/year 2025

BÁO CÁO/ REPORT

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng/ On results of the public offering

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 312/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/09/2025/ Certificate of registration for the public offering no. 312/GCN-UBCK dated September 9th, 2025 issued by the Chairman of the State Securities Commission)

Kính gửi/ Respectfully to: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành/ About the Issuer

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Name of the Issuer (full name): **THIEN VIET SECURITIES JSC.**

2. Tên viết tắt/ Abbreviation: **TVSC., JSC**

3. Địa chỉ trụ sở chính: **Tầng 15, Tòa nhà Harec, Số 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, TP. Hà Nội**

Head office address: **Floor 15, Harec building, No. 4 Lang Ha, Giang Vo ward, Hanoi city, Vietnam**

4. Số điện thoại/ Tel: **024.32484820** Số fax: **024.32484821** Website: **www.tvsc.vn**

5. Vốn điều lệ: **1.669.952.740.000 đồng**

Charter capital: **VND 1,669,952,740,000**

6. Mã cổ phiếu/ Ticker: **TVS**

7. Nơi mở tài khoản thanh toán/ Opening account at: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Hà Nội/ Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – East Hanoi Branch** Số hiệu tài khoản/Account No: **8603366888**

8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp **0102114648** do Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở tài chính) TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày **13/12/2006**, cấp thay đổi lần thứ **7** ngày **05/07/2024**

Enterprise registration certificate No. **0103014996** issued by the Department of Planning and Investment (currently the Department of Finance) of Hanoi city for the 1st time on **13 December 2006**, 7th amendment on **05 July 2024**

9. Giấy phép thành lập và hoạt động: 36/UBCK-GPH ĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25/12/2006, Giấy phép điều chỉnh số 48/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25/06/2024

Business license No.: 36/UBCK-GPHDKD issued by the State Securities Commission on December 25th, 2006, Amended license No. 48/GPĐC-UBCK issued by the State Securities Commission on June 25th, 2024

II. Phương án chào bán/ The plan of issuing shares

1. Tên cổ phiếu/ *Name of share*: Cổ phiếu Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt/ *Thien Viet Securities JSC. Share*

2. Loại cổ phiếu/ *Type of share*: Cổ phiếu phổ thông/ *Ordinary share*

3. Số lượng cổ phiếu chào bán/ *Number of offering shares*: 33.399.054 cổ phiếu/shares, trong đó/ *in which*:

- Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán/ *Number of offering shares by the Issuer*: 33.399.054 cổ phiếu/shares;

- Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán/ *Number of offering shares by shareholder/owner/member*: 0 cổ phiếu/shares.

4. Giá chào bán/ *Offering price*: 10.000 đồng/cổ phiếu/ *VND/share*.

5. Tổng giá trị vốn huy động/ *Total proceeds*: 333.990.540.000 đồng/VND, trong đó/ *in which*:

- Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành/ *Total proceeds of the Issuer*: 333.990.540.000 đồng/VND;

- Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên/ *Total proceeds of shareholder/owner/member*: 0 đồng/VND.

6. Phương thức phân phối/ *Offering method*: Chào bán theo phương thức thực hiện quyền mua/ *Offering by the method of exercising rights*

- Tỷ lệ thực hiện quyền/ *Ratio of right execution*: 100:20 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, 100 quyền mua được mua 20 cổ phiếu mới/ *Each share entitles its holder to one subscription right, and every 100 subscription rights entitle the holder to purchase 20 new shares*)

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết do cổ đông không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định/ *Handling of fractional shares (if any), undistributed shares due to shareholders not registering for purchase, or having registered but failing to pay, or paying insufficient amounts within the prescribed time limit*:

- ✓ Số cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ/ *The number of shares each shareholder is entitled to purchase will be rounded down to the nearest whole number, fractional shares (if any) will be omitted.*
- ✓ Số cổ phiếu dôi ra do làm tròn, số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua và số cổ phiếu do cổ đông có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho cổ đông hiện hữu và các đối tượng khác có nhu cầu mua, đảm bảo việc phân phối cổ phiếu này đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lên phương án phân phối số lượng cổ phiếu này cho các đối tượng nêu trên với nguyên tắc giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu/ *The number of shares surplus due to rounding, the number of remaining shares that shareholders do not register to purchase and the number of shares that shareholders have registered to purchase but do not pay or pay insufficient money within the prescribed time, the General Meeting of Shareholders shall authorize the Board of Directors to distribute to existing*

shareholders and other subjects wishing to purchase, ensure that the distribution of these shares meets the maximum ownership ratio of foreign investors as prescribed. The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to plan the distribution of this number of shares to the above-mentioned subjects on the principle that the selling price is not lower than the offering price to existing shareholders.

- ✓ Trong trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng còn dư không chào bán hết sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán/ In case the Board of Directors does not distribute all of these shares, the remaining number that is not fully offered for sale will be canceled and the Board of Directors will issue a decision to end the offering.
- ✓ Khi xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết do cổ đông không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền, Công ty cam kết tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán/ When handling the remaining shares that have not been fully distributed due to shareholders not registering to purchase or registering to purchase but not paying or paying insufficient money, the Company commits to comply with the provisions of Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law.

- Hạn chế chuyển nhượng/ Transfer restrictions:

- ✓ Cổ phần chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng/ The new shares will not be subject to transfer restrictions.
- ✓ Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng/ Existing shareholders still within the restricted period are eligible to receive subscription rights, and the resulting new shares will also be exempt from transfer restrictions.
- ✓ Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020/ The remaining undistributed shares allocated to existing shareholders, when offered to other Investors, will be subject to a one-year transfer restriction starting from the ending date of the offering, in accordance with the provisions of Clause 2, Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020.

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền/ Time to register for purchasing and payment:

- Đối với cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu/ For existing shareholders with subscription rights: **Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 22/10/2025/ From October 1st, 2025 to October 22nd, 2025**

- Đối với cổ đông được phân phối tiếp số lượng cổ phiếu chưa được đăng ký mua từ đợt chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/ For shareholders continued allocated shares not registered to purchase in the offering to existing shareholders: **Từ ngày 11/11/2025 đến ngày 14/11/2025/ From November 11th, 2025 to November 14th, 2025**

8. Ngày kết thúc đợt chào bán/ Ending date of the offering: **14/11/2025**

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu/ Expected date of share transfer: **Dự kiến trong Quý IV/2025 hoặc chậm nhất quý I/2026** (sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh)/ *Expected in Quarter IV of 2025 or latest in Quarter I of 2026 (after completing the registration and depository of additional securities at the VSDC and registering for additional listing of shares at HOSE)*

III. Kết quả chào bán cổ phiếu/ Results of the public offering

Đối tượng mua cổ phiếu/ <i>Purchaser</i>	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)/ <i>Offering price (VND/share)</i>	Số cổ phiếu chào bán/ <i>Actual number of offered shares</i>	Số cổ phiếu được đăng ký mua/ <i>Number of shares registered to purchase</i>	Số cổ phiếu được phân phối/ <i>Number of allocated shares</i>	Số nhà đầu tư đăng ký mua/ <i>Number of investor registering to purchase</i>	Số nhà đầu tư được phân phối/ <i>Number of investor allocation shares</i>	Số nhà đầu tư không được phân phối/ <i>Number of investors not allocated shares</i>	Số cổ phiếu còn lại/ <i>Number of remaining shares</i>	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối/ <i>Ratio of allocated shares</i>
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng/ <i>Public offering</i>	10.000	33.399.054	32.330.418	32.330.418	1.831	1.831	0	1.068.636 (*)	96,8%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết/ <i>Handling the undistributed shares</i>	10.000	1.067.977	1.067.977	1.067.977	21	21	0	0	3,2%
Tổng số/ <i>Total</i>		33.399.054	33.398.395	33.398.395	1.833	1.833	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước/ <i>Domestic investors</i>			27.721.501	27.721.501	1.774	1.774	0		83%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/			5.676.894	5.676.894	59	59	0	0	17%

<i>Foreign investors, Economic entities with foreign investors holding more than 50% of charter capital</i>									
Tổng số/ Total			33.398.395	33.398.395	1.833	1.833	0	0	100%

(*) **Số lượng cổ phiếu còn lại sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu là 1.068.636 cổ phiếu**, trong đó/ *The number of remaining shares after distribution to existing shareholders is 1,068,636 shares, of which:*

- Số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành và tổng số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 100:20 **bị hủy bỏ theo Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ/** *Number of shares cancelled due to the difference between the total number of shares approved for issuance and the actual number of shares issued at the exercise ratio of 100:20, in accordance with the Handling of fractional shares: 659 cổ phiếu/shares*
- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua và nộp tiền mua/ *The number of shares that existing shareholders do not register to buy and pay for the purchase: 1.067.977 cổ phiếu/shares* (bao gồm: nhà đầu tư trong nước là 518.452 cổ phiếu, nhà đầu tư nước ngoài là 549.525 cổ phiếu/ *including: domestic investors are 518,452 stocks, foreign investors are 549,525 stocks*)

1.067.977 cổ phiếu này (bao gồm: 518.452 cổ phiếu của nhà đầu tư trong nước và 549.525 cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài) được tiếp tục phân phối lại cho nhà đầu tư trong nước theo phương án xử lý quy định tại Nghị quyết số 10112025/NQ-HĐQT ngày 10/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ *These 1,067,977 shares (including: 518,452 shares of domestic investors and 549,525 shares of foreign investors) are redistributed to domestic investors according to the handling plan specified in Resolution No. 10112025/NQ-HĐQT dated November 10, 2025 of the Board of Directors of Thien Viet Securities Joint Stock Company.*

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức)/ *In case of issuance guarantee, state the results of distribution of shares to the underwriting organization as committed in the contract (quantity, price, in case of a combination of guarantees, state each organization):* Không/ *None*

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định/ *In case of distribution of the remaining shares determined to one or several investors:* Công ty đã thực hiện phân phối lại 1.067.977 cổ phiếu cho 21 nhà đầu tư, toàn bộ số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo phương án xử lý tại Nghị quyết số 10112025/NQ-HĐQT ngày 10/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ *The company has made a redistribution of 1,067,977 shares to 21 investors, all these shares are restricted from transfer for one (01) year from the end of the offering according to the handling plan in Resolution No.*

10112025/NQ-HDQT dated November 10, 2025 of the Board of Directors of Thien Viet Securities Joint Stock Company.

Thông tin về số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất và thông tin về tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán như sau/ Information on the number of shares, the ratio offered to each investor and their related persons on the charter capital during this offering and in the offerings and issuances in the last 12 months and information on the ownership ratio of each investor and their related persons after the offering are as follows: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm/ Details as the attached Appendix.

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu/ Summary of the results of the public offering

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối/ Total of the allocated shares: 33.398.395 cổ phiếu/ shares, tương ứng xấp xỉ 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó/ equivalent to approximately 100% of the actual total offered shares, in which:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành/ Number of shares of the Issuer: 33.398.395 cổ phiếu/ shares;
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên/ Number of shares of the shareholders/owners/members: 0 cổ phiếu/ shares.

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán/ Total proceeds from the offering: 333.983.950.000 đồng/VND, trong đó/ in which:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành/ Total amount of the Issuer: 333.983.950.000 đồng/VND;
- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán/ Total amount of of the shareholders/owners/members: 0 đồng/VND.

3. Tổng chi phí/ Total expenses: 113.082.525 đồng/VND.

- Phí bảo lãnh phát hành (nếu có)/ Underwriting fee (if any): 0 đồng/VND.
- Phí phân phối cổ phiếu (nếu có)/ Share distribution fee (if any): 0 đồng/VND.
- Phí kiểm toán (nếu có)/ Audit fee (if any) : 64.800.000 đồng/VND.
- Chi phí khác (nếu có)/ Other expenses (if any) 48.282.525 đồng/VND.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán/ Total net proceeds from the offering: 333.870.867.475 đồng/VND.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán/ Capital structure of the Issuer after the public offering

1. Cơ cấu vốn/ Capital structure

TT/ No.	Danh mục/ Category	Số lượng cổ đồng/ Number of shareholders	Số cổ phần sở hữu/ Number of owned shares	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá/ Value of owned shares at par value	Tỷ lệ sở hữu/ Ownership ratio
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài/ Domestic, foreign shareholders	3260	200.393.669	2.003.936.690.000	100%
1	Trong nước/ Domestic	3169	166.084.558	1.660.845.580.000	82,88%
1.1	Nhà nước/ State	0	0	0	0
1.2	Tổ chức/ Organizations	19	1.362.771	13.627.710.000	0,68%

1.3	Cá nhân/ <i>Individuals</i>	3150	164.721.787	1.647.217.870.000	82,20%
2	Nước ngoài/ <i>Foreign</i>	91	29.117.964	343.091.110.000	17,12%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/ <i>Foreign investors, Economic entities with foreign investors holding more than 50% of charter capital</i>	28	29.117.964	291.179.640.000	14,53%
2.2	Cá nhân/ <i>Individuals</i>	63	5.191.147	51.911.470.000	2,59%
	Tổng cộng/ <i>Total (1 + 2)</i>	3260	200.393.669	2.003.936.690.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác/ <i>Founding shareholders, major shareholders, other shareholders</i>				
1	Cổ đông sáng lập/ <i>Founding shareholders</i>	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn/ <i>Major shareholders</i>	3	104.986.995	1.049.869.950.000	52,39%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết/ <i>Shareholders holding less than 5% of voting shares</i>	3257	95.406.674	954.066.740.000	47,61%
	Tổng cộng/ <i>Total (2 + 3)</i>	3260	200.393.669	2.003.936.690.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn/ *List and ownership percentages of major shareholders*

TT/ No.	Tên cổ đông/ <i>Name of shareholder</i>	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/ Chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu/ <i>ERC or other relevant documents/ID/Passport no.</i>	Số cổ phần sở hữu/ <i>Number of owned shares</i>	Tỷ lệ sở hữu/ <i>Ownership ratio</i>
1	Nguyễn Trung Hà		62.371.724	31,12%
2	WARDHAVEN VIETNAM FUND		10.626.426	5,30%
3	Đinh Thị Hoa		31.988.845	15,96%

VI. Tài liệu gửi kèm/ Attached documents

1. Văn bản xác nhận của Ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán/
Written certification of the bank where the escrow account is opened on the proceeds from the offering;
2. Nghị quyết số 10112025/NQ-HĐQT ngày 10/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt về việc phân phối số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sau khi cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm năm 2025/ *Resolution No. 10112025/NQ-HĐQT dated November 10th, 2025 of the Board of Directors of Thien Viet Securities Joint Stock Company on the distribution of the remaining undistributed shares after existing shareholders exercise their right to purchase additional shares in 2025;*
3. Nghị quyết số13/11/2025 /NQ-HĐQT ngày13./11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ *Resolution No.13/11/2025 /NQ-HĐQT dated13 November 2025 of the Board of Directors of Thien Viet Securities Joint Stock Company.*

Hà Nội/Hanoi city, ngày/date13 tháng/month 11 năm/year 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT THIEN VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Người đại diện theo pháp luật/ Legal representative



NGUYỄN THANH THẢO
Tổng giám đốc/ CEO



PHỤ LỤC

(Đính kèm Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 17112025/TVS-BC ngày 17/11/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt)

DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÂN PHỐI SỐ CỔ PHIẾU CÒN LẠI VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Họ tên	Số ĐKSH	Chức vụ tại Công ty/Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu chào bán trong đợt chào bán này			Tỷ lệ chào bán đợt này/Vốn điều lệ hiện tại (tương ứng 166.995.274 cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau chào bán/Vốn điều lệ sau đợt chào bán (tương ứng 200.393.669 cổ phiếu)
				Số lượng cổ phiếu thực hiện quyền mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối lại	Tổng số lượng cổ phiếu được phân phối			
A	Nhà đầu tư được phân phối lại								
I	Cổ đông hiện hữu không phải là nhân sự của Công ty								
1	TINA LIN-CHI JU			-	500,000	500,000	0.30%	3,016,232	1.51%
Cộng				-	500,000	500,000	0	3,016,232	1.51%
II	Cổ đông hiện hữu là nhân sự của Công ty/Công ty con								
1	Bùi Thành Trung		Phó Tổng giám đốc cấp cao	8,000	40,000	48,000	0.03%	88,000	0.04%
2	Trần Vinh Quang		Tổng Giám đốc TVAM	84,936	40,000	124,936	0.07%	549,617	0.27%
3	Ngô Nhật Minh		Phó Tổng giám đốc	52,249	40,000	92,249	0.06%	353,496	0.18%
4	Nguyễn Hòa Chung		Giám đốc Quan hệ khách hàng và Phát triển thương hiệu	14,857	50,000	64,857	0.04%	139,906	0.07%
5	Lê Quang Tiến		Giám đốc Khối nguồn vốn	43,584	30,000	73,584	0.04%	291,506	0.15%
6	Nguyễn Duy Quang		Giám đốc quỹ TVAM	10,643	25,000	35,643	0.02%	88,861	0.04%
7	Hồ Nhật Quang		Giám đốc đầu tư TVAM	28,559	25,000	53,559	0.03%	196,354	0.10%
8	Đỗ Long		Giám đốc Tư vấn tài chính doanh nghiệp	3,971	30,000	33,971	0.02%	53,830	0.03%
9	Bùi Thế Toàn		Giám đốc Kiểm toán nội bộ	2,200	10,000	12,200	0.01%	23,200	0.01%
10	Phùng Minh Đức		Trưởng Phòng Hành chính nhân sự	100	30,000	30,100	0.02%	30,600	0.02%
11	Trần Thủy Tiên		Trưởng Bộ phận Truyền thông và Quan hệ nhà đầu tư	-	10,000	10,000	0.01%	10,100	0.01%
12	Phạm Phương Việt		Trưởng Phòng IT	2,400	10,000	12,400	0.01%	24,400	0.01%
13	Nguyễn Trần Trung		Trưởng Phòng IT	2,391	20,000	22,391	0.01%	34,346	0.02%
14	Lại Hải Hoa		Kế toán trưởng Chi nhánh TVS HCM	90,776	47,977	138,753	0.08%	592,641	0.30%
15	Dương Mai Quỳnh		Trưởng Phòng Hành Chính	2,945	20,000	22,945	0.01%	37,673	0.02%
16	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền		Trưởng phòng chăm sóc khách hàng	1,200	90,000	91,200	0.05%	97,200	0.05%
17	Lê Thị Tuyết Nhung		Trưởng phòng lưu ký	2,055	10,000	12,055	0.01%	22,330	0.01%
18	Vũ Thị Mai Hương		Trưởng phòng dịch vụ tài chính	2,058	10,000	12,058	0.01%	22,352	0.01%
19	Nguyễn Thị Anh Tú		Kế toán trưởng TVAM	6,829	20,000	26,829	0.02%	60,975	0.03%
20	Bùi Thị Trang		Người phụ trách quản trị công ty	260	10,000	10,260	0.01%	11,560	0.01%
Cộng				360,013	567,977	927,990	0.56%	2,728,947	1.36%

B	Thông tin của nhà đầu tư được phân phối lại và người có liên quan trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất						
	Trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất, Công ty không thực hiện phân phối lại cổ phiếu						
Tổng cộng		360,013	1,067,977	1,427,990	0.86%	5,745,179	2.87%

